

TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 04/2019/DSST

Ngày 16/5/2019

Về việc “*Tranh chấp hợp
đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Gạt

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Mai Sương - Thư ký TAND huyện Hòa Vang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: ông
Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố
Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 106/2018/TLST-DS ngày
07/12/2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án
ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST- DS ngày 05 tháng 4 năm 2018, Quyết định hoãn
phiên tòa số 10/2019/QĐST ngày 26/4/2019, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Phan Thị S**, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Xã Đ, huyện M,
tỉnh Đắk Lắk. *Người được ủy quyền:* Ông Phạm Ngọc H, sinh năm: 1971; Trú tại:
Đường H, phường P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn N 2, xã P,
huyện VV, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 9 năm 2018 của nguyên đơn bà Phan
Thị S và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Nguyên vào ngày 19/3/2018 bà Phan Thị S có cho ông Nguyễn Quang H
mượn số tiền 30.000.000 đồng, ông H có viết giấy mượn tiền và hẹn thời hạn trả
là trong vòng 30 ngày. Tuy nhiên, từ lúc mượn đến nay ông H vẫn chưa trả cho
bà, mặc dù bà đã gặp trực tiếp cũng như liên hệ điện thoại để yêu cầu ông H trả
tiền nhưng vẫn không chịu trả số tiền đã mượn, cố tình lẩn tránh.

Do vậy, bà làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang giải quyết buộc ông Nguyễn Quang H phải trả cho bà số tiền 30.000.000 đồng theo giấy mượn tiền ngày 19/3/2018 và không yêu cầu tính lãi.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Quang H mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để ông H trình bày ý kiến, nhưng ông H vắng mặt không có lý do nên Tòa án không có lời khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định .

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị S về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản yêu cầu ông Nguyễn Quang H lại cho bà số tiền nợ gốc 30.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của bà Phan Thị S nộp tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và Tòa án đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông Nguyễn Quang H vắng mặt không có lý do. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông H đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Do có mối quan hệ quen biết với nhau và xuất phát nhu cầu mượn tiền, nên vào ngày 19/3/2018 ông Nguyễn Quang H có mượn của bà Phan Thị S số tiền là 30.000.000 đồng và hẹn trong vòng 30 ngày sẽ trả cho bà S. Tuy nhiên, sau khi mượn tiền cho đến nay, ông H đã không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết nên bà S đã nhiều lần yêu cầu ông H trả số tiền nợ trên nhưng ông H vẫn cố tình trốn tránh trách nhiệm việc trả nợ cho bà S dẫn đến việc phát sinh tranh chấp.

Tại phiên tòa, người được ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Ngọc H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Quang H phải trả cho bà S số tiền nợ 30.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Xét thấy số tiền ông H nợ bà S đã lâu nhưng ông H không có thiện chí trả nợ dứt điểm cho bà S. Vì vậy, việc bà S yêu cầu ông H trả nợ là hoàn toàn chính đáng và phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông Nguyễn Quang H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông H đầy đủ để tham gia phiên tòa, nhưng ông Nguyễn Quang H vẫn không có mặt. Mặt khác, từ khi viết giấy mượn tiền của bà Phan Thị S đến nay ông H chưa trả cho bà S đồng nào và cũng không có thiện chí trả nợ. Do đó thấy cần buộc ông H phải trả số tiền 30.000.000 đồng cho bà S là có căn cứ. Do bà S không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Quang H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự. Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị S đối với ông Nguyễn Quang H.

Xử: Buộc ông Nguyễn Quang H phải trả cho bà Phan Thị S số tiền 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

Án phí dân sự sơ thẩm 1.500.000 đồng, ông Nguyễn Quang H phải chịu.

Hoàn trả cho bà Phan Thị S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 đồng, theo biên lai thu số 0002012 ngày 04/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND h. Hòa Vang;
- THADS h. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Hồng Hải